

Số: /BC-ĐHĐCĐ

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2026

ĐU THẢO

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2025 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2026

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP

Ban điều hành Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP xin báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và kế hoạch năm 2026 như sau:

I. Kết quả hoạt động SXKD năm 2025

1. Bối cảnh chung

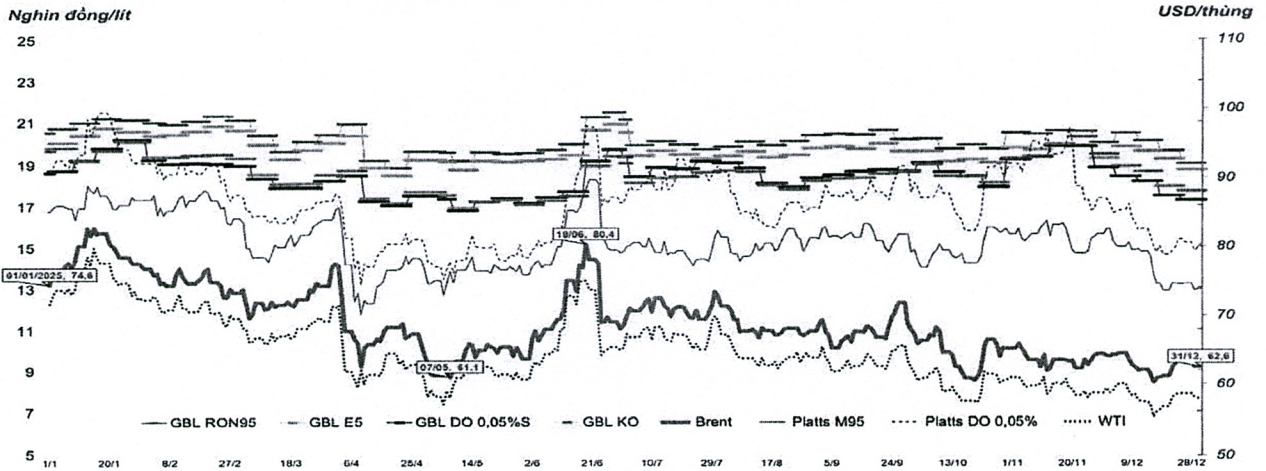
Năm 2025, nền kinh tế toàn cầu chuyển hướng tích cực, lãi suất hạ nhiệt, lạm phát được kiểm soát, tuy nhiên vẫn bấp bênh, đối mặt với nhiều rủi ro, bất định vì các yếu tố: bất ổn địa chính trị và xung đột quân sự, chiến tranh thương mại gây ra biến động về giá xăng dầu, giá nguyên vật liệu, giá cước vận tải, kéo dài thời gian vận chuyển và giao hàng, tạo áp lực lên lạm phát, khiến tăng trưởng toàn cầu chậm lại. Bên cạnh đó, biến đổi khí hậu và hiện tượng thời tiết cực đoan cũng đã gây ảnh hưởng không nhỏ đến tăng trưởng chung. Tăng trưởng GDP toàn cầu ước đạt 3,2% trong năm 2025.

Kinh tế Việt Nam năm 2025 ghi nhận sự bứt phá với tăng trưởng GDP đạt 8,02%, lạm phát được kiểm soát ở mức 3,31%, quy mô kinh tế đạt 514 tỷ USD xếp thứ 32 thế giới, trở thành điểm sáng trong bối cảnh thế giới phục hồi chậm, địa chính trị bất ổn và cạnh tranh thương mại gay gắt. Động lực tăng trưởng chính từ hoạt động xuất khẩu và sản xuất công nghiệp được cải thiện, khu vực dịch vụ tăng trưởng tốt, đầu tư nước ngoài duy trì xu hướng tích cực. Trong năm, Chính phủ điều hành chính sách tiền tệ chủ động, linh hoạt, phối hợp hài hòa với chính sách tài khóa vừa hỗ trợ tăng trưởng, vừa giữ vững ổn định vĩ mô.

Giá dầu thế giới tiếp tục biến động khó lường, tăng/giảm đan xen, tăng mạnh vào cuối quý 2 và giảm liên tục trong suốt nửa cuối năm do chịu tác động bởi các bất ổn địa chính trị như: Căng thẳng thuế quan giữa Mỹ và các đối tác thương mại lớn, cuộc chiến Nga và Ukraine và xung đột tại dải Gaza, sản lượng cung ứng của các nước OPEC+... Kết thúc năm, giá dầu Dated Brent giảm 8,4% so với đầu năm, về mức 62,6 USD/thùng. Trung bình năm 2025, giá dầu Brent DTD đạt 69,2 USD/thùng, giảm 14% so với trung bình năm 2024; giá bán lẻ các sản phẩm xăng dầu trong nước giảm từ 9 – 14% so với cùng kỳ.

Diễn biến giá dầu thế giới và điều hành giá bán lẻ của Chính phủ trong năm 2025 cụ thể như sau:

Đu Thảo



Trong hoạt động KDXD, Chính phủ tiếp tục quản lý, điều hành theo các Nghị định số 83/2014/NĐ-CP, số 95/2021/NĐ-CP và số 80/2023/NĐ-CP, áp dụng chu kỳ điều hành giá bán lẻ xăng dầu 7 ngày/lần, thuế Bảo vệ môi trường tiếp tục được duy trì ở mức 2.000 đồng/lít đối với xăng (trừ xăng E5) và 1.000 đồng/lít đối với dầu. Thuế GTGT các mặt hàng xăng dầu giảm 2%, về mức 8% trong 6 tháng cuối năm 2025.

Sau nhiều nỗ lực của Chính phủ trong việc kiểm tra, giám sát và xử lý vi phạm trong lĩnh vực KDXD, thị trường ngày càng lành mạnh hơn. Tuy vậy, cạnh tranh vẫn diễn ra gay gắt vì số lượng thương nhân đầu mỗi đồng đảo với 27 doanh nghiệp và lực lượng trung gian với khoảng 260 thương nhân phân phối. Dự thảo Nghị định mới về quản lý KDXD với kỳ vọng giúp thu gọn đầu mối và thành phần trung gian trên thị trường vẫn chưa được thông qua vì nhiều lý do.

Tăng trưởng GDP trong năm ở mức cao, tuy nhiên, theo báo cáo của Bộ Công thương, tiêu thụ xăng dầu năm 2025 chỉ tương đương với cùng kỳ, cho thấy mức độ ảnh hưởng từ xu thế dịch chuyển năng lượng và sự gia tăng của xe điện cũng như ảnh hưởng của hiện tượng thời tiết cực đoan đến hoạt động KDXD.

Nguồn cung xăng dầu trong nước tương đối ổn định với sản lượng của hai nhà máy lọc dầu Dung Quất và Nghi Sơn đáp ứng khoảng 70% nhu cầu.

Bên cạnh những tín hiệu tích cực từ thị trường và công tác quản lý điều hành của Chính phủ, còn nhiều yếu tố gây khó khăn bất lợi cho hoạt động của Tổng công ty, ảnh hưởng đến hiệu quả SXKD như: giá dầu thế giới giảm liên tục trong 6 tháng cuối năm, tỷ giá biến động tăng mạnh (tỷ giá đồng USD tăng 4% so với thời điểm đầu năm), thời tiết cực đoan và thiên tai xảy ra trên diện rộng và kéo dài gây thiệt hại về tài sản và làm giảm nhu cầu tiêu thụ xăng dầu, tác động từ xu thế dịch chuyển năng lượng và xe điện đến hoạt động kinh doanh...

Trong bối cảnh thị trường nhiều thách thức, tiếp nối đà tăng trưởng, thế và lực đã đạt được trong những năm trước, với tinh thần quyết tâm cao độ cùng với việc triển khai đồng bộ nhiều giải pháp quản lý điều hành, PVOIL đã hoàn thành và hoàn thành vượt mức hầu hết các nhiệm vụ, chỉ tiêu kế hoạch năm 2025 được ĐHCĐ thông qua.

2. Kết quả sản xuất kinh doanh

2.1. Các chỉ tiêu sản lượng

Kết quả cụ thể từng lĩnh vực như sau:

DVT: nghìn m³/tấn

TT	Chỉ tiêu	TH 2024	Năm 2025		So sánh (%)	
			KH	TH	Cùng kỳ	KH
1	Sản lượng ủy thác dầu thô	9.538	8.853	10.858	114%	123%
-	<i>Xuất bán dầu thô Việt Nam (gồm bán cho BSR)</i>	7.905	7.001	8.167	103%	117%
-	<i>Nhập khẩu dầu thô cho BSR</i>	1.632	1.852	2.691	165%	145%
2	Sản xuất xăng dầu, DMN	648	650	622	96%	96%
	<i>Trong đó: xăng E5</i>	643	647	617	96%	95%
3	Kinh doanh xăng dầu	5.631	5.400	6.060	108%	112%
	<i>Tỷ trọng bán lẻ</i>	25,8%	27,0%	27,1%		

2.1.1. Xuất nhập khẩu dầu thô và cung cấp cho NMLD Dung Quất:

PVOIL đã xuất bán an toàn, hiệu quả toàn bộ lượng dầu thô của Tập đoàn Công nghiệp – Năng lượng Quốc gia Việt Nam và các chủ mỏ khác khai thác trên thềm lục địa Việt Nam và cung cấp đầy đủ dầu thô cho BSR (từ nguồn nội địa và nhập khẩu) với sản lượng đạt 10,9 triệu tấn, hoàn thành 123% kế hoạch năm và tăng 14% so với cùng kỳ.

PVOIL cũng đảm bảo cung cấp đầy đủ và kịp thời toàn bộ dầu thô nguyên liệu cho NMLD Dung Quất với tổng sản lượng 8,3 triệu tấn. Trong đó, cung cấp từ nguồn nội địa 5,6 triệu tấn và từ nguồn nhập khẩu 2,7 triệu tấn.

2.1.2. Sản xuất xăng dầu, dầu mỡ nhờn

PVOIL tiếp tục tổ chức sản xuất, pha chế xăng E5 RON92 và dầu DO từ nguồn condensate do PV GAS cung cấp theo hợp đồng BCC. Sản lượng sản xuất, pha chế trong năm đạt 622 nghìn m³, hoàn thành 96% kế hoạch năm, giảm 4% so với cùng kỳ do nhu cầu tiêu thụ xăng E5 có xu hướng sụt giảm.

Bên cạnh đó, PVOIL đã chủ động cải tạo nâng cấp hệ thống pha chế và triển khai kinh doanh thí điểm xăng E10 RON95 từ 01/8/2025 để chuẩn bị cho lộ trình kinh doanh đại trà xăng E10 từ tháng 4/2026 sớm hơn lộ trình của Chính phủ (từ ngày 01/6/2026 theo Thông tư 50/2025/TT-BCT ngày 7/11/2025).

2.1.3. Kinh doanh xăng dầu

Trong bối cảnh giá dầu biến động không ngừng và nhu cầu tiêu thụ chỉ tương đương với cùng kỳ, nhờ áp dụng đồng bộ các giải pháp kinh doanh, tận dụng tối đa các cơ hội thị trường, làm tốt công tác dự báo thị trường, chủ động, linh hoạt trong công tác kinh doanh, điều độ hàng hóa, tổ chức cân đối nguồn hàng của hệ thống theo phương châm phát huy tốt chuỗi liên kết nguyên liệu – sản xuất – tồn chứa, phân phối trong lĩnh vực dầu thô và sản phẩm dầu với các đơn vị trong ngành (PVGAS, BSR, PVNDB), sản lượng kinh doanh xăng dầu của PVOIL trong năm 2025 tiếp tục duy trì đà tăng trưởng, xác lập kỷ lục mới.

Sản lượng tiêu thụ toàn hệ thống đạt 6,06 triệu m³/tấn, hoàn thành 112% kế hoạch năm, tăng trưởng 8% so với cùng kỳ, chiếm khoảng 23% thị phần kinh doanh nội địa.

2.2. Các chỉ tiêu tài chính

ĐVT: Tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	TH 2024	Năm 2025		So sánh (%)	
			KH	TH	Cùng kỳ	KH
I	Hợp nhất					
1	Tổng doanh thu	125.193	97.500	151.640	121%	156%
2	LN trước thuế	633	780	654	103%	84%
3	Lợi nhuận sau thuế	474	624	503	106%	81%
4	Nộp NSNN	10.310	8.140	10.045	97%	123%
II	Công ty mẹ					
1	Tổng doanh thu	85.462	70.000	86.595	101%	124%
2	Lợi nhuận trước thuế	448	630	451	101%	72%
3	Lợi nhuận sau thuế	376	504	344	91%	68%

PVOIL tiếp tục lập kỷ lục về doanh thu trong năm 2025. Doanh thu hợp nhất toàn Tổng công ty đạt 151.640 tỷ đồng, hoàn thành 156% kế hoạch và tăng trưởng 21% so với cùng kỳ. Trong đó, doanh thu từ mảng kinh doanh dầu quốc tế của PVOIL Singapore đạt 60 nghìn tỷ đồng, đóng góp 39% doanh thu.

Lợi nhuận hợp nhất trước thuế đạt 654 tỷ đồng, bằng 84% kế hoạch giao và tăng 3% so với cùng kỳ; LNTT công ty mẹ đạt 451 tỷ đồng, bằng 72% kế hoạch giao và tăng 1% so với cùng kỳ.

Nộp NSNN hợp nhất cả năm (không bao gồm số liệu nộp ngân sách của các đơn vị tại nước ngoài cho chính phủ nước sở tại) đạt 10.045 tỷ đồng, hoàn thành 123% kế hoạch năm và bằng 97% so với cùng kỳ.

PVOIL đã hoàn thành và hoàn thành vượt mức hầu hết các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh chủ yếu năm 2025 được ĐHĐCĐ giao, trong đó các chỉ tiêu quan trọng gồm sản lượng kinh doanh xăng dầu, doanh thu vượt ngoài mong đợi và tiếp tục lập kỷ lục mới. Đối với chỉ tiêu lợi nhuận, trong bối cảnh thị trường bất lợi (giá dầu giảm sâu, tỷ giá đồng USD tăng mạnh...) PVOIL vẫn cơ bản hoàn thành mục tiêu kế hoạch đặt ra. Tuy nhiên, để từng bước khắc phục điểm ngoại trừ trên BCTC, hướng tới mục tiêu đưa cổ phiếu OIL niêm yết trên sàn giao dịch chứng khoán chính thức, PVOIL đã thực hiện trích lập dự phòng cho khoản đầu tư tài chính tại CTCP Hóa dầu và NLSH Dầu khí (PVB) số tiền 151 tỷ đồng trong năm 2025 trên báo cáo kết quả kinh doanh của Công ty mẹ và ghi nhận phần lỗ liên kết trong báo cáo kết quả kinh doanh hợp nhất là 184,8 tỷ đồng. Nếu không tính khoản này, PVOIL hoàn thành 107,5% kế hoạch lợi nhuận hợp nhất và 96% kế hoạch công ty mẹ.

3. Công tác phát triển sản phẩm mới và thích ứng với xu thế chuyển dịch năng lượng

3.1. Phát triển dịch vụ phi xăng dầu tại cửa hàng xăng dầu

Để thích ứng với xu hướng chuyển dịch năng lượng đang diễn ra mạnh mẽ trên toàn cầu và tại Việt Nam, PVOIL đã và đang đẩy mạnh hợp tác với các đối tác trong và ngoài nước, tận dụng tối đa những lợi thế sẵn có về hệ thống phân phối nhằm tối ưu hiệu quả hoạt động.

Trong năm 2025, Tổng công ty tiếp tục đẩy mạnh hợp tác với Vinfast/V-Green lắp đặt trạm sạc ô tô điện và tủ đổi pin tại các cửa hàng xăng dầu. Đến cuối năm 2025, đối tác

đã triển khai thi công lắp đặt gần 500 trạm sạc và hơn 400 tủ đổi pin xe máy điện tại CHXD của PVOIL. Đồng thời, đã triển khai thí điểm lắp đặt hệ thống điện mặt trời áp mái kết hợp lưu trữ cấp nguồn cho trạm sạc.

Bên cạnh đó, PVOIL cũng hợp tác với Highland Coffee triển khai thí điểm mô hình kiosk café bên trong CHXD của PVOIL; triển khai lắp đặt máy bán nước tự động, cửa hàng tiện lợi mang thương hiệu PV Mart, trạm dịch vụ rửa xe tại một số CHXD trong hệ thống.

Ngoài ra, PVOIL cũng đã triển khai thu gom và xuất khẩu dầu ăn đã qua sử dụng (UCO) để sản xuất sản phẩm nhiên liệu hàng không bền vững (SAF), năm 2025 đã xuất khẩu 100 tấn và đang triển khai mở rộng mạng lưới thu gom tại các CHXD trong hệ thống.

3.2. Triển khai kinh doanh nhiên liệu bay Jet A1

Triển khai kinh doanh nhiên liệu bay Jet A1 là mục tiêu đề ra cho PVOIL trong kế hoạch 5 năm 2026-2030 nhằm bổ sung động lực mới trong quá trình phát triển, khai thác tối đa cơ sở vật chất sẵn có của Tổng công ty và lợi thế khâu hạ nguồn của ngành Dầu khí để gia tăng hiệu quả hoạt động.

PVOIL đã được Bộ Công thương cấp giấy phép thương nhân đầu mối nhiên liệu bay vào ngày 10/01/2025, thành lập Công ty CP Năng lượng Hàng không PVOIL (PVOIL Aviation) trong tháng 12/2025 và đang tích cực chuẩn bị để triển khai kinh doanh, dự kiến từ quý 4/2026.

3.3. Đầu tư trạm dừng nghỉ cho xe tải đường dài

Mô hình trạm dừng nghỉ dành cho xe tải đường dài kết hợp cây xăng đã được triển khai thành công ở rất nhiều quốc gia trong khu vực. Vào tháng 12/2023, PVOIL đã triển khai đầu tư thí điểm 1 trạm tại Thanh Hóa và thu kết quả khả quan ngay trong năm đầu đưa vào khai thác. Từ những thành công bước đầu và kinh nghiệm chia sẻ từ các đối tác, PVOIL tiếp tục đầu tư mở rộng mô hình này tại các CHXD hiện hữu của Tổng công ty trên phạm vi toàn quốc. Trong năm 2025 PVOIL đã hoàn thành và đưa vào khai thác 02 trạm: Bình Nguyên (Đà Nẵng) và Thạch Thanh (Hà Tĩnh) và đang triển khai thi công 02 trạm Bảo Long (Gia Lai) và Trạm Trọng Hóa (Quảng Trị).

4. Công tác đầu tư

Trong chiến lược phát triển của mình, PVOIL luôn kiên định với định hướng phát triển mở rộng hệ thống CHXD bán lẻ, đẩy mạnh sản lượng bán hàng vào các kênh tiêu thụ trực tiếp (bán lẻ, bán khách hàng công nghiệp) nhằm mục tiêu nâng cao hiệu quả hoạt động và tính ổn định, bền vững của hệ thống phân phối.

Trong năm 2025, PVOIL đã phát triển được 117 cửa hàng xăng dầu, hoàn thành 170% kế hoạch năm; tổng số CHXD trực thuộc của PVOIL đến 31/12/2025 là 950 CHXD.

Bên cạnh đó, PVOIL cũng tiếp tục triển khai mở rộng, nâng cấp các kho Nghi Sơn, Phú Thọ và đầu tư xây mới kho Ba Ngòi nhằm đáp ứng yêu cầu kinh doanh trong giai đoạn mới.

Tổng giá trị đầu tư thực hiện toàn hệ thống là 941 tỷ đồng, đạt 86 % kế hoạch năm. Chi tiết như sau:

TT	Hạng mục đầu tư	KH 2025	TH 2025	% TH/KH
1	Xây dựng mới và cải tạo kho, cảng	419	241	58%
2	Xây dựng mới và cải tạo CHXD	366	538	147%
3	Mua sắm khác	314	162	52%
	TỔNG CỘNG	1.099	941	86%
	<i>Trong đó: - Công ty mẹ</i>	425	595	140%
	<i>- Công ty con</i>	674	346	51%
	<i>Đầu tư từ nguồn vốn CSH</i>	719	720	100%

5. Công tác tái cấu trúc và đổi mới doanh nghiệp

Trong năm 2025, PVOIL tiếp tục đẩy mạnh triển khai Kế hoạch tái cơ cấu Tổng công ty giai đoạn 2020 – 2025 với mục tiêu chính là rà soát, sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị thành viên kinh doanh xăng dầu (KDXD) để đảm bảo hiệu quả hoạt động, tiết giảm chi phí quản lý vận hành, tránh trùng lắp, cạnh tranh nội bộ trên cùng địa bàn, lĩnh vực kinh doanh.

Các công việc đã triển khai và hoàn thành trong năm cụ thể như sau:

- Hoàn tất sáp nhập PVOIL Tây Ninh vào PVOIL Sài Gòn vào tháng 3/2025.
- Hoàn tất sáp nhập PVOIL Trà Vinh vào PVOIL Bạc Liêu vào tháng 11/2025.
- Tiếp tục phối hợp với các cổ đông của BSR-BF, OBF và PVB triển khai phương án xử lý đối với các dự án nhiên liệu sinh học theo chỉ đạo của cấp thẩm quyền và tuân thủ trình tự, quy định của pháp luật; phối hợp với các ngân hàng chủ nợ để xử lý tài sản thế chấp tại BSR-BF và OBF; làm việc với các bên liên quan về phương án phá sản PVB; phối hợp với các bên liên quan triển khai phương án khởi động lại nhà máy nhiên liệu sinh học Dung Quất của BSR-BF.
- Công tác quyết toán cổ phần hóa: Tiếp tục làm việc với các cơ quan quản lý Nhà nước để xử lý các vướng mắc liên quan đến (i) quyết toán cổ phần hóa PETEC (ii) Phê duyệt giá đất tại thời điểm xác định GTDN theo khuyến nghị của KTNN (iii) Khấu trừ tiền thuê đất tại thời điểm chuyển sang CTCP.

6. Công tác chuyển đổi số và nghiên cứu phát triển

PVOIL tiếp tục đẩy mạnh triển khai chuyển đổi số, ứng dụng CNTT, tự động hóa vào tất cả các lĩnh vực SXKD, qua đó giúp gia tăng hiệu quả vận hành, nâng cao chất lượng quản trị, tạo được sự thuận tiện cho khách hàng và nâng cao lợi thế cạnh tranh của PVOIL. Kết quả cụ thể như sau:

- ❖ Dự án ERP giai đoạn 2023-2025, trong đó:
 - Hoàn thành nâng cấp PVOIL B2B và PVOIL Easy và Hệ thống phần mềm quản lý thông tin và hợp đồng mua bán dầu thô (PVOIL CIMS); Hoàn thành ứng dụng bán hàng cho khách hàng cá nhân PVOIL 4U, vận hành từ tháng 9/2025;
 - Triển khai xây dựng và đưa vào vận hành kho dữ liệu tập trung (DW) và báo cáo phân tích thông minh từ đầu tháng 7/2025; các phân hệ mua hàng, bán hàng và kho, dự kiến hoàn thành quý II/2026; Hệ thống Quản lý nguồn nhân lực (HRM), dự kiến hoàn thành trong tháng 3/2026;
- ❖ Dự án hiện đại hóa CHXD PVOIL: Hoàn thành lắp đặt thiết bị ghi nhận dữ liệu

tự động tại các CHXD và kết nối vào phần mềm quản lý tập trung. Toàn bộ hệ thống đã vận hành chính thức từ tháng 12/2025.

❖ Xây dựng Chiến lược chuyển đổi số giai đoạn 2025-2030: Báo cáo Chiến lược và Lộ trình triển khai tổng thể đã hoàn thành trong tháng 4/2025. PVOIL đang xây dựng phương án chi tiết để triển khai các “sáng kiến số” theo lộ trình.

7. Công tác nâng cao chất lượng dịch vụ, quản trị hệ thống và xây dựng thương hiệu

PVOIL luôn xác định việc nâng cao khả năng cạnh tranh của doanh nghiệp thông qua nâng cao năng lực quản trị, điều hành, chất lượng dịch vụ có ý nghĩa sống còn với doanh nghiệp, là nhiệm vụ trọng tâm và xuyên suốt của PVOIL trong suốt thời gian qua nhằm tạo dựng nền tảng vững chắc cho mục tiêu phát triển trong giai đoạn tới.

Công tác nâng cao chất lượng dịch vụ tại kho xăng dầu, CHXD: PVOIL tiếp tục triển khai hai đề án nâng cao chất lượng dịch vụ tại CHXD, kho xăng dầu (đề án 1114, 808) để tạo lợi thế cạnh tranh và qua đó góp phần gia tăng sản lượng. Hai đề án này được PVOIL triển khai và duy trì trong nhiều năm qua trên toàn hệ thống, tạo dựng hình ảnh một PVOIL chuyên nghiệp và thân thiện thông qua việc chuẩn hóa nhận diện thương hiệu và các hoạt động dịch vụ tại kho xăng dầu và CHXD như cảnh quan, vệ sinh môi trường, tinh thần thái độ phục vụ, đảm bảo an toàn PCCN...

Công tác quản trị hệ thống: Tiếp tục được nâng cao thông qua việc: (i) Quản lý dòng tiền, công nợ, đảm bảo an toàn thanh toán và sử dụng tối ưu nguồn lực của doanh nghiệp (ii) đảm bảo an ninh, an toàn, PCCN, phòng chống khủng bố (iii) chuẩn hóa quy trình làm việc, triển khai đánh giá hiệu quả công việc qua KPIs để từng bước phát huy hiệu quả trong công tác quản trị điều hành và nâng cao năng suất lao động, hiệu quả công việc và tính chuyên nghiệp của đội ngũ PVOIL; (iv) Thực hiện rà soát, sửa đổi/bổ sung và hoàn thiện hệ thống quy chế/quy định nội bộ cho phù hợp với các Luật, Nghị định và các văn bản mới có hiệu lực của Nhà nước, Petrovietnam và tình hình thực tế của đơn vị; Triển khai thuê tư vấn cải tiến hệ thống văn bản nội bộ.

Công tác an ninh an toàn thông tin mạng: tiếp tục duy trì giải pháp an ninh an toàn thông tin mạng theo mô hình 3P (Policy-Product-People).

Công tác truyền thông, quảng bá thương hiệu: Tiếp tục đẩy mạnh quảng bá thương hiệu tại các địa điểm, phương tiện kinh doanh của PVOIL gồm 950 cửa hàng xăng dầu (CHXD), 30 kho xăng dầu và 200 xe bồn và sà lan vận tải xăng dầu trên toàn quốc. PVOIL tiếp tục tham gia tài trợ chính cho giải đua xe địa hình VOC PVOIL Cup 2025 và duy trì các chương trình an sinh xã hội truyền thống.

PVOIL phối hợp hiệu quả với các cơ quan truyền thông, báo chí để xây dựng mạng lưới đối tác truyền thông về hoạt động sản xuất kinh doanh, sản phẩm, dịch vụ của PVOIL. Đồng thời, chủ động cung cấp thông tin chính thống, khách quan đến các cơ quan báo chí và theo dõi, xử lý kịp thời các sự cố về thông tin trên thị trường. Bên cạnh đó, PVOIL cũng tận dụng tối đa lợi thế và hiệu quả của mạng xã hội để nhanh chóng chuyển tải thông tin hoạt động của Tổng công ty đến cổ đông, khách hàng và CBCNV PVOIL thông qua Website, Fanpage PVOIL, Fanpage Tuổi trẻ PVOIL.

Công tác quan hệ cổ đông: Với trách nhiệm của một công ty đại chúng quy mô lớn có cổ phiếu giao dịch trên sàn Upcom, PVOIL nghiêm túc thực hiện công khai minh bạch thông tin trên thị trường chứng khoán theo quy định. Bên cạnh đó, PVOIL định kỳ tổ chức gặp gỡ nhà đầu tư và cổ đông cũng như tổ chức gặp mặt theo yêu cầu để cung cấp và trao đổi thông tin về hoạt động của Tổng công ty. Năm 2025, PVOIL được Tạp chí Forbes Việt

Nam xếp hạng 10/25 trong thương hiệu niêm yết dẫn đầu ngành công nghiệp sản xuất và dịch vụ, với giá trị thương hiệu đạt 132,3 triệu USD, tăng 26% so với năm 2024.

8. Đánh giá kết quả đạt được và tồn tại hạn chế

Kết quả đạt được:

PVOIL đã hoàn thành và hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ, kế hoạch được ĐHCĐ giao trong năm 2025 trên hầu hết các lĩnh vực, cụ thể:

- Xuất bán an toàn và hiệu quả toàn bộ lượng dầu thô và condensate được giao; cung cấp đầy đủ, kịp thời dầu thô cho vận hành NMLD Dung Quất.
- Thực hiện tốt và hiệu quả các chuỗi liên kết nguyên liệu – sản xuất – tồn chứa – phân phối trong lĩnh vực dầu thô và sản phẩm dầu với các đơn vị trong ngành. Phối hợp chặt chẽ và hiệu quả với các nhà máy lọc dầu trong nước trong công tác đảm bảo nguồn và cung ứng xăng dầu.
- Tiếp tục giữ đà tăng trưởng về sản lượng, lập kỷ lục mới về doanh thu, đồng thời với việc đảm bảo hiệu quả kinh doanh trong bối cảnh thị trường diễn biến bất lợi.
- Tận dụng thời cơ, tiếp tục đẩy mạnh công tác phát triển hệ thống CHXD dưới nhiều hình thức.
- Đẩy mạnh triển khai dịch vụ phi xăng dầu tại CHXD và mang lại hiệu quả tích cực, đóng góp đáng kể vào thu nhập của Tổng công ty.
- Chuẩn bị các điều kiện cần thiết để triển khai kinh doanh nhiên liệu hàng không Jet A1 theo đúng mục tiêu kế hoạch dài hạn của Tổng công ty.
- Công tác nâng cao chất lượng dịch vụ, năng lực quản trị, quảng bá thương hiệu, ứng dụng CNTT, chuyển đổi số & ERP được chú trọng triển khai và đạt hiệu quả, giúp nâng cao vị thế và giá trị thương hiệu PVOIL, tạo nền tảng vững chắc cho các mục tiêu phát triển dài hạn.

Tồn tại, hạn chế:

- Lợi nhuận công ty mẹ và hợp nhất toàn Tổng công ty có tăng trưởng so với cùng kỳ, tuy nhiên chưa đạt kế hoạch đề ra vì nhiều yếu tố bất lợi của thị trường (giá dầu giảm sâu, tỷ giá tăng mạnh...) và phải trích lập dự phòng đầu tư tài chính tại PVB.
- Công tác quyết toán cổ phần hóa vẫn chưa hoàn thành.

II. Kế hoạch SXKD năm 2026

1. Dự báo tình hình

Bước qua năm 2026, kinh tế thế giới được dự báo tăng trưởng chậm lại (khoảng 2,9% - 3,3%), bước vào giai đoạn "chông chênh" do tác động trễ của chính sách bảo hộ thương mại, nợ công cao và căng thẳng địa chính trị.

Bất ổn địa chính trị và xung đột quân sự trên thế giới tiếp tục gây ảnh hưởng trực tiếp đến thị trường dầu thô và xăng dầu toàn cầu. Cuộc xung đột Mỹ/Israel – Iran nổ ra vào ngày 28/2/2026 và liên tục leo thang gây khủng hoảng đặc biệt nghiêm trọng đến nguồn cung năng lượng thế giới, giá dầu thế giới tăng mạnh đột biến do tuyến huyết mạch vận chuyển dầu khí toàn cầu qua eo biển Hormuz (chiếm khoảng 20% nguồn cung dầu thế giới) bị gián đoạn và các quốc gia Vùng Vịnh cắt giảm ít nhất 10 triệu thùng dầu mỗi ngày (trung đương gần 10% nhu cầu dầu toàn cầu). Giá dầu Brent có thời điểm tăng vọt lên mức 120 USD/thùng (ngày 09/03/2026), hiện dao động ở mức trên 100 USD/thùng do cuộc xung đột vẫn chưa

có dấu hiệu hạ nhiệt, bất chấp việc IEA dự kiến giải phóng mức kỷ lục 400 triệu thùng từ kho dự trữ và OPEC+ đồng ý tăng sản lượng thêm 206.000 thùng/ngày từ tháng 4 để bù đắp sự thiếu hụt nguồn cung. Lo ngại xung đột kéo dài, nhiều quốc gia châu Á như Thái Lan, Nhật Bản, Hàn Quốc ... đã quyết định tạm dừng hoặc hạn chế xuất khẩu dầu thô và sản phẩm dầu mỏ khiến nguồn cung xăng dầu càng trở nên khó khăn, giá xăng dầu biến động mạnh theo giá dầu thô cùng với phụ phí tăng gấp nhiều lần, đang gây áp lực vô cùng lớn lên thị trường và hoạt động kinh doanh xăng dầu thế giới và trong nước.

Bên cạnh đó, cạnh tranh thương mại và xu hướng bảo hộ, áp dụng các hàng rào kỹ thuật có thể làm giảm tốc thương mại toàn cầu; biến đổi khí hậu và thời tiết cực đoan ngày càng rõ nét sẽ tiếp tục gây rủi ro đối với sản xuất nông nghiệp, an ninh năng lượng, logistics và ổn định giá cả.

Trong bối cảnh thế giới vô cùng bất ổn, Chính phủ tiếp tục kiên định với mục tiêu tăng trưởng GDP 2 con số dựa trên nền tảng tăng trưởng dựa trên chuyển đổi số, kinh tế xanh, FDI, và cải cách thể chế.

Trong lĩnh vực kinh doanh xăng dầu, Nghị định sửa đổi về quản lý hoạt động KDXD (sáp nhập ban hành) kỳ vọng sẽ góp phần lành mạnh thị trường với việc thu gọn đầu mối, giảm thành phần trung gian. Khi xảy ra xung đột Mỹ/Israel – Iran, giá bán lẻ xăng dầu, quỹ bình ổn và chính sách thuế được điều chỉnh linh hoạt nhằm mục tiêu ổn định kinh tế vĩ mô đồng thời với việc đảm bảo duy trì nguồn cung xăng dầu trong nước.

Theo kế hoạch đầu năm, 02 nhà máy lọc dầu Bình Sơn và Nghi Sơn hoạt động 100% công suất trong năm 2026, đáp ứng khoảng 70% nhu cầu tiêu thụ nội địa, trong đó NMLD Nghi Sơn cung ứng khoảng 40% sản lượng cho thị trường. Tuy nhiên, từ đầu tháng 3/2026, xung đột tại Iran đã làm ảnh hưởng nguồn cung nguyên liệu cho Nhà máy Lọc dầu Nghi Sơn, dẫn đến nguy cơ nhà máy phải giảm công suất, thậm chí dừng hoạt động nếu xung đột kéo dài. Diễn biến này đang gây áp lực rất lớn đối với công tác bảo đảm nguồn hàng của các đầu mối kinh doanh xăng dầu, trong đó có PVOIL.

Kỳ vọng tăng trưởng kinh tế kéo theo nhu cầu vận tải, logistics, tiêu dùng tăng cao sẽ là cơ hội tốt để PVOIL tiếp tục gia tăng sản lượng, chiếm lĩnh thị phần. Tuy nhiên, PVOIL cũng đang đồng thời phải đối mặt với nhiều thách thức: biến động khó lường của nguồn cung, giá dầu, tỷ giá và sự gia tăng mạnh mẽ của xe điện, ...

2. Nhiệm vụ trọng tâm

Lĩnh vực Dầu thô: đảm bảo xuất khẩu/bán toàn bộ khối lượng dầu thô/condensate khai thác được trong và ngoài nước an toàn, hiệu quả; cung cấp đầy đủ dầu thô từ nguồn trong nước và nguồn nhập khẩu cho NMLD Dung Quất và cho giai đoạn sau khi hoàn tất nâng cấp và mở rộng. Có giải pháp phù hợp để gia tăng sản lượng kinh doanh dầu quốc tế của PVOIL Singapore, đảm bảo hiệu quả góp phần tăng doanh thu toàn Tổng công ty.

Sản xuất xăng dầu: Sản xuất xăng E5, E10, dầu mỡ nhờn thương hiệu PVOIL với mục tiêu gia tăng sản lượng đi đôi với đảm bảo chất lượng và hiệu quả pha chế, đảm bảo đáp ứng nhu cầu tiêu thụ của hệ thống và cung ứng cho các doanh nghiệp đầu mối khác. Tăng cường hợp tác với các đơn vị trong Tập đoàn (BSR, NSRP, PVGAS) nhằm sử dụng tối ưu nguồn condensate để phối trộn xăng sinh học. Triển khai phối trộn xăng E10 Ron 95 và kinh doanh đại trà từ tháng 4/2026 sớm hơn lộ trình của Chính phủ.

Kinh doanh xăng dầu và nhiên liệu bay Jet A1: Tổ chức kinh doanh xăng dầu tuân thủ các quy định của Nhà nước, chính sách của Tổng công ty; phân đầu gia tăng sản lượng kinh doanh trên cả 3 kênh phân phối, tận dụng cơ hội triển khai đại trà xăng sinh học E5/E10

để mở rộng thị phần, song song với đảm bảo hiệu quả kinh doanh. Chuẩn bị đầy đủ cơ sở vật chất và các điều kiện pháp lý để triển khai kinh doanh Jet A1.

Phát triển sản phẩm mới và dịch vụ phi xăng dầu: chú trọng công tác nghiên cứu phát triển sản phẩm mới và tăng cường hợp tác triển khai các dịch vụ phi xăng dầu nhằm thích ứng với xu thế chuyển dịch năng lượng và gia tăng hiệu quả hoạt động. Đẩy mạnh hợp tác với các đơn vị trong Tập đoàn (BSR, PVFCCo, Viện Dầu khí...) để nghiên cứu và phát triển các sản phẩm năng lượng mới (SAF, Hydrogen, Amoniac...).

Công tác đầu tư phát triển: Tiếp tục đẩy mạnh đầu tư phát triển CHXD dưới nhiều hình thức; Tìm kiếm cơ hội đầu tư trạm dịch vụ xe tải đường dài, xây dựng trạm dịch vụ xe tải đường dài trở thành biểu tượng của thương hiệu PVOIL; Đẩy mạnh đầu tư cơ sở vật chất phục vụ kinh doanh nhiên liệu bay.

Công tác tái cấu trúc: Tiếp tục rà soát, sắp xếp, tổ chức lại hệ thống các đơn vị thành viên KDXD theo hướng thu gọn đầu mối; Tìm kiếm đối tác để thoái vốn đầu tư tại các đơn vị ngoài lĩnh vực kinh doanh chính; Tích cực xử lý, tái cấu trúc các nhà máy NLSH theo chỉ đạo của cấp thẩm quyền và xử lý các vướng mắc liên quan đến công tác quyết toán cổ phần hóa.

Công tác quản trị hệ thống và chuyển đổi số: Tăng cường hiệu quả công tác quản lý dòng tiền và công nợ, tiết giảm chi phí; tiếp tục nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng tại các CHXD và kho xăng dầu; tích cực triển khai chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ 4.0 trong quản lý điều hành.

3. Các chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu

3.1. Kế hoạch sản lượng và tài chính

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	KH 2026	So với TH 2025
I	Các chỉ tiêu sản lượng			
1	Đại lý xuất nhập khẩu dầu thô (bao gồm nhập khẩu dầu thô cho NMLD Dung Quất)	Nghìn/tấn	9.609	89%
2	SX xăng dầu, dầu mỡ nhờn	Nghìn m ³ /tấn	1.004	161%
3	Kinh doanh xăng dầu	Nghìn m ³	5.910	98%
	- Tỷ trọng bán lẻ	%	27,7%	102%
II	Các chỉ tiêu tài chính			
II.1	Hợp nhất			
1	Doanh thu	Tỷ đồng	150.700	99%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	820	125%
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	656	130%
4	Nộp NSNN	Tỷ đồng	8.470	84%
II.2	Công ty mẹ			
1	Doanh thu	Tỷ đồng	77.500	89%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	660	146%
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	528	153%
4	Tỷ lệ chia cổ tức/Vốn điều lệ	%	2,5%	

Đề nghị ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT xem xét, phê duyệt điều chỉnh kế hoạch SXKD năm 2026 (nếu có) theo giá dầu thực tế, báo cáo ĐHĐCĐ kết quả thực hiện và công bố thông tin theo quy định.

3.2. Kế hoạch đầu tư XD CB

PVOIL tiếp tục tập trung đầu tư phát triển hệ thống CHXD bán lẻ và nâng cấp, cải tạo cơ sở vật chất phục vụ kinh doanh xăng dầu trong năm 2026 với các chỉ tiêu cụ thể như sau:

Đơn vị tính: tỷ đồng

TT	Hạng mục đầu tư	Số lượng	KH 2026 (tỷ đồng)	So với TH 2025
1	Xây dựng mới và cải tạo kho, cảng		389	161%
2	Xây dựng mới và cải tạo CHXD	113 CHXD	490	91%
3	Đầu tư, mua sắm khác		222	137%
	TỔNG CỘNG		1,101	117%
	<i>Trong đó: - Công ty mẹ</i>		489	82%
	<i>- Công ty con</i>		612	177%
	Đầu tư từ nguồn vốn CSH		782	109%

4. Giải pháp thực hiện

4.1. Giải pháp về thị trường và sản phẩm

- Lĩnh vực dầu thô: đảm bảo xuất khẩu/bán toàn bộ khối lượng dầu thô/condensate khai thác được trong và ngoài nước an toàn, hiệu quả; bám sát và cập nhật kế hoạch sản xuất thực tế để cung cấp đầy đủ dầu thô cho NMLD Dung Quất.

- Lĩnh vực xăng dầu: Theo sát diễn biến thị trường và điều hành của Nhà nước, đảm bảo linh hoạt và cân đối hài hòa giữa sản lượng và hiệu quả kinh doanh xăng dầu; Quản lý chặt chẽ chất lượng xăng dầu; Linh hoạt trong điều độ, thực hiện duy trì tồn kho hợp lý.

- Phối hợp chặt chẽ với các đơn vị trong Tập đoàn thực hiện hiệu quả các chuỗi liên kết nguyên liệu – sản xuất – tồn chứa – phân phối trong lĩnh vực dầu thô, sản phẩm dầu và kinh doanh nhiên liệu bay Jet A1.

- Tích cực tìm kiếm cơ hội để tăng cường hợp tác phát triển kinh doanh dịch vụ phi xăng dầu (non-oil) tại các CHXD và triển khai kinh doanh nhiên liệu bay Jet A1.

- Tiếp tục đẩy mạnh các giải pháp nâng cao chất lượng dịch vụ tại cửa hàng xăng dầu và kho xăng dầu (đề án 1114, 808); và ứng dụng công nghệ 4.0 và các hình thức thanh toán không dùng tiền mặt để tạo lợi thế cạnh tranh và gia tăng sản lượng bán hàng qua kênh trực tiếp.

4.2. Giải pháp về Tái cấu trúc doanh nghiệp

- Tái cấu trúc, sắp xếp lại hệ thống công ty thành viên KDXD để đảm bảo hiệu quả hoạt động.

- Tái cấu trúc vốn: tiếp tục thoái vốn tại các công ty liên kết hoạt động ngoài ngành kinh doanh chính và xử lý các vấn đề liên quan các nhà máy NLSH.

- Tái cấu trúc tài sản toàn hệ thống trên cơ sở cân đối nhu cầu sử dụng để gia tăng hiệu quả sử dụng tài sản.

4.3. Giải pháp nâng cao năng lực quản trị

- Tiếp tục chuyển đổi theo hướng quản trị hiện đại, minh bạch, chuyên nghiệp theo các chuẩn mực quốc tế và áp dụng khoa học công nghệ, số hóa, tự động hóa trong hoạt động sản xuất kinh doanh và dịch vụ khách hàng.

- Tăng cường công tác quản lý, giám sát thông qua việc hoàn thiện hệ thống các quy định nội bộ và kiểm tra, giám sát trực tiếp hoạt động của toàn hệ thống; Đẩy mạnh công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tiết giảm chi phí.

- Đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án, đặc biệt là đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án trong lĩnh vực chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ 4.0.

- Tập trung đầu tư đào tạo và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao để đảm bảo và đáp ứng các mục tiêu dài hạn của PVOIL.

Kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn và chúc các vị đại biểu, các vị khách quý cùng các quý cổ đông mạnh khỏe, hạnh phúc và thành công./.

Trân trọng./.

TỔNG GIÁM ĐỐC

Nguyễn Đăng Trình

